TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN MƯỜNG LA** **TỈNH SƠN LA**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 73/2023/HS-ST
Ngày 19-6-2023

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN MƯỜNG LA, TỈNH SƠN LA

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ toạ phiên toà: Ông Nguyễn Minh Tuấn.

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Hoàng Văn Thái.

Ông Nguyễn Văn Tuấn.

- Thư ký phiên toà: Ông Quàng Công Thành - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Mường La, tỉnh Sơn La.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Mường La tham gia phiên toà: Ông Hà Văn Thiều - Kiểm sát viên.

Ngày 19 tháng 6 năm 2023 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Mường La, tỉnh Sơn La xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 76/2023/TLST-HS ngày 18 tháng 5 năm 2023, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 77/2023/QĐXXST-HS ngày 07 tháng 6 năm 2023 đối với bị cáo:

GTN, sinh ngày 01/01/1976, tại NC, Mường La, Sơn La; Nơi ĐKHKTT: Bản LC, xã NC, huyện Mường La, tỉnh Sơn La; Nghề nghiệp: Trồng trọt; Trình độ văn hoá: 0/12; dân tộc: Mông; giới tính: Nữ; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông GAK và con bà PTC, đều đã chết; có chồng TAP, sinh năm 1972, có 03 con, lớn sinh năm 1992, nhỏ sinh năm 2009; Tiền án, tiền sự, nhân thân: Tại bản án số 35/2020/HSST ngày 13/8/2020 Tòa án nhân dân huyện Mường La xử phạt 20 tháng tù về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy", chưa được xóa án tích; Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 02/3/2023; Bị cáo có mặt tại phiên toà.

- *Người bào chữa cho bị cáo:* Ông Đèo Văn Hải, Luật sư - Trợ giúp viên pháp lý – Trung tâm Trợ giúp viên pháp lý nhà nước, tỉnh Sơn La. Có mặt.

- *Người phiên dịch cho bị cáo:* Bà Vàng Thị Dàng, địa chỉ: Tiểu khu 3, thị trấn Ít Ong, huyện Mường La, tỉnh Sơn La. Có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Bị cáo **GTN** bị Viện kiểm sát nhân dân huyện Mường La truy tố về hành vi phạm tội như sau:

Vào hồi 05 giờ 30 phút ngày 02/3/2023, tại bản LC, xã NC, huyện Mường La, tỉnh Sơn La, Công an phát hiện và bắt quả tang GTN, sinh ngày 01/01/1976, ở bản LC, xã NC, huyện Mường La, tỉnh Sơn La đang có hành vi cất giữ trái phép chất ma túy.

Vật chứng thu giữ do GTN tự giác lấy trong túi vải thổ cẩm hình hoa văn đang đeo bên hông giao nộp, bên trong có 02 gói nilon màu hồng bên trong có chứa cục bột màu trắng, GTN khai là Heroine để sử dụng;

Ngày 02/3/2023 cơ quan Công an đã thành lập hội đồng bóc mở niêm phong, cân tịnh vật chứng lấy mẫu gửi giám định, kết quả:

Vật chứng thu giữ do GTN tự giác giao nộp:

01 gói nilon màu hồng bên trong có chứa cục bột màu trắng có khối lượng 0,12 gam lấy 0,12 gam làm mẫu gửi giám định ký hiệu N1;

01 gói nilon màu hồng bên trong có chứa bột màu trắng có khối lượng 0,10 gam lấy 0,10 gam làm mẫu gửi giám định ký hiệu N2;

Cơ quan Công an huyện Mường La ra quyết định trưng cầu giám định chất ma túy và loại ma túy.

Tại Kết luận giám định số: 530/KL-KTHS ngày 06/3/2023 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Sơn La, kết luận:

Mẫu ký hiệu N1 là chất ma túy, loại Heroine, khối lượng giám định là 0,12 gam. Mẫu ký hiệu N2 là chất ma túy, loại Heroine, khối lượng giám định là 0,10 gam. Khối lượng ma túy thu giữ là 0,22 gam Heroine;

Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo GTN, người bào chữa không có ý kiến hay khiếu nại gì về kết luận giám định nêu trên.

Quá trình điều tra GTN khai nhận: Khoảng 16 giờ 00 phút ngày 28/02/2023 GTN gặp một người đàn ông dân tộc thái không biết tên và địa chỉ, trao đổi cỏ voi lấy ma túy được 03 gói Heroine được gói bằng nilon màu hồng, sau đó lấy ra 01 gói sử dụng. Còn lại hai gói cất giấu ở túi vải thổ cẩm đeo trên người, mục đích để sử dụng, đến hồi 05 giờ 30 phút ngày 02/3/2023 khu vực bản LC, xã NC, huyện Mường La thì bị Công an phát hiện bắt quả tang cùng vật chứng.

Về nguồn gốc ma túy GTN khai đổi cỏ voi với một người đàn ông dân tộc thái không biết tên, địa chỉ. Không có căn cứ điều tra về người bán ma túy, không có chứng cứ nào khác để xác định lời khai của GTN.

Đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố tại phiên tòa vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố hành vi của bị cáo GTN đủ yếu tố cấu thành tội "Tàng trữ trái phép chất ma tuý".

Bản cáo trạng số: 47/CT-VKS-ML ngày 18 tháng 5 năm 2023 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Mường La truy tố bị cáo GTN về tội "Tàng trữ trái phép chất ma tuý" theo điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự năm 2015. Đề nghị Hội đồng xét xử:

Tuyên bố bị cáo GTN phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma tuý". Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự.

Xử phạt GTN từ 30 đến 36 tháng tù;

Không phạt Bổ sung - Phạt tiền đối với bị cáo do không có tài sản.

Về vật chứng: Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự năm 2015; điểm c khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015.

Tịch thu tiêu huỷ: 01 vỏ phong bì niêm phong cũ đã bóc mở; 01 túi vải có hình hoa văn; 02 mảnh nilon màu hồng gói ban đầu (đều được niêm phong).

Về án phí: Căn cứ điểm đ khoản 1 Điều 12 của Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 quy định về Án phí, Lệ phí Tòa án.

Miễn án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo.

Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa Kiểm sát viên giữ nguyên Quyết định truy tố. Bị cáo, người bào chữa nhất trí với quyết định truy tố của Viện kiểm sát.

Người bào chữa cho bị cáo phát biểu ý kiến bào chữa đưa ra các tình tiết giảm nhẹ cho bị cáo.

Lời nói sau cùng của bị cáo xin được giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Xét về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Mường La, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Mường La, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo, người bào chữa không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2]. Bị cáo GTN thừa nhận: Hồi 05 giờ 30 phút ngày 02/3/2023, tại bản LC, xã NC, huyện Mường La, tỉnh Sơn La đã thực hiện hành vi cất giữ trái phép 02 gói Heroine có khối lượng 0,22 gam, mục đích để sử dụng thì bị bắt quả tang cùng vật chứng.

Xét lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên toà hoàn toàn phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, phù hợp với kết quả điều tra được chứng minh như sau: Biên bản bắt người phạm tội quả tang; Vật chứng thu giữ trong vụ án; Thông báo kết quả giám định.

Như vậy có đủ cơ sở kết luận: GTN đã thực hiện hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy, hành vi của bị cáo đã phạm vào tội "Tàng trữ trái phép chất ma tuý" theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự.

Về hình phạt bổ sung: Bị cáo không có tài sản nên không phạt Bổ sung - Phạt tiền đối với bị cáo theo quy định của khoản 5 Điều 249 của Bộ luật Hình sự.

Hội đồng xét xử xét thấy: Tính chất hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến chính sách quản lý của Nhà nước về chất ma tuý, xâm phạm trật tự an toàn xã hội tại địa phương. Bị cáo phạm tội thuộc trường hợp nghiêm trọng nên cần có mức hình phạt nghiêm khắc nhằm giáo dục bị cáo.

Về nhân thân: Bị cáo có nhân thân không tốt là đối tượng liên quan đến hoạt động ma túy. Bị cáo đã bị kết án Tại bản án số 35/2020/HSST ngày 13/8/2020 Tòa án nhân dân huyện Mường La xử phạt 20 tháng tù về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy", chưa được xóa án tích nay tiếp tục phạm tội là tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự "Tái phạm" theo quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52; khoản 1 Điều 53 của Bộ luật Hình sự năm 2015. Bị cáo thật thà khai báo là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015.

[3]. Về vật chứng: Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự năm 2015; điểm c khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015.

Tịch thu tiêu huỷ:

01 vỏ phong bì niêm phong cũ đã bóc mở; 01 túi vải có hình hoa văn; 02 mảnh nilon màu hồng gói ban đầu (đều được niêm phong).

Về nguồn gốc ma túy GTN khai đổi cỏ voi với một người đàn ông dân tộc thái không biết tên, địa chỉ. Không có căn cứ điều tra về người bán ma túy, không có chứng cứ nào khác để xác định lời khai của GTN, nên bị cáo phải chịu trách nhiệm về số ma túy.

Do bị cáo không có đơn và tài liệu miễn án phí, do đó phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52; khoản 1 Điều 53 của Bộ luật Hình sự năm 2015:

Tuyên bố bị cáo GTN phạm tội: "Tàng trữ trái phép chất ma tuý".

Xử phạt bị cáo GTN 36 (ba mươi sáu) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ, tạm giam ngày 02/3/2023.

Không phạt Bổ sung - Phạt tiền đối với bị cáo.

2. Về vật chứng: Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự năm 2015; điểm c khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015.

Tịch thu tiêu huỷ: 01 vỏ phong bì niêm phong cũ đã bóc mở; 01 túi vải có hình hoa văn; 02 mảnh nilon màu hồng gói ban đầu (được niêm phong theo biên bản mở niêm phong cân tịnh vật chứng, lấy mẫu giám định và niêm phong vật chứng ngày 02/3/2023). Theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 22/5/2023 cho Chi cục Thi hành án dân sự huyện Mường La, tỉnh Sơn La.

3. Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015; điểm a khoản 1 Điều 23 của Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 quy định về Án phí, lệ phí Tòa án.

Bị cáo GTN phải chịu 200.000, đồng (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm, ngày 19/6/2023.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA
(ký tên, ghi rõ họ tên, đóng dấu)

Nguyễn Minh Tuấn

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Sơn La;
- Sở tư pháp tỉnh Sơn La;
- VKSND huyện Mường La (2);
- Công an huyện Mường La;
- THAHS;
- Chi cục THA dân sự huyện Mường La;
- Bị cáo;
- Người bào chữa;
- Lưu: Hồ sơ, án văn.